

Bản án số:98/2020/HS-ST

Ngày:24/12/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Đoan;**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phan Văn Vinh**

Ông Nguyễn Văn Trình

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đỗ Duy Liệu** – Thư ký Tòa án;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, TP. Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Hạnh**- Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì - thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 120/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh năm 1983; Nơi đăng ký HKTT: Thôn TA, xã ATg, huyện YT, tỉnh Bắc Giang; Chỗ ở: Khu 4, xã MC, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thanh H, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị Kh, sinh năm 1957; Vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1986; Con: có 03 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án: Tại bản án số 37/ 2017/HSST ngày 03/8/2017 Tòa án nhân dân huyện VT, tỉnh VP xử phạt 39 tháng tù giam về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 31/8/2019 D chấp hành xong hình phạt về địa phương; Tiền sự: không; Nhân thân: Tại bản án số 564/2007/HSST ngày 14/12/2007 Tòa án nhân dân quận Đ Đ, TP Hà Nội xử phạt bị cáo 07 năm 06 tháng tù giam về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/8/2020, tạm giam từ ngày 04/9/2020. Hiện đang bị tạm giam tại trại giam số 1 – Công an TP Hà Nội. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Khu 2, xã MC, huyện Ba Vì, TP Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 19 giờ 30 phút ngày 25/08/2020, Nguyễn Văn D đang ngồi uống nước cùng vợ là Nguyễn Thị Ngà và anh trai vợ là Nguyễn Danh Thở gian quán bên phải tại cửa hàng tạp hóa của vợ chồng D tên là “D Ng” thuộc Khu 4- MC- Ba Vì- Hà Nội thì có Nguyễn Hoàng H, SN 1979, trú tại: Khu 2- MC- Ba Vì- Hà Nội đi xe máy điện màu đỏ đen (không gắn biển số) đến quán. H dựng xe rồi đi vào gian quán bên trái, thấy vậy D đi sang gặp H. Khi gặp D, H hỏi D là “có hàng không”, D trả lời “anh mua thuốc lá hay mua gì”, H hỏi tiếp “Để cho anh bao thuốc, hàng trắng” đồng thời H lấy tiền để xuống mặt tủ kính số tiền 400.000đ, D hiểu H hỏi mua một gói ma túy Heroine và do đang có sẵn một gói ma túy Heroine nên khi nhìn thấy H để tiền lên mặt tủ kính thì D lấy ở trong chiếc khăn lau để trên mặt tủ kính ra 01 gói ma túy Heroine gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ ôly bán cho H. H cầm gói ma túy Heroine mua được ở tay trái, D cầm số tiền 400.000đ cất vào túi quần phía trước bên phải của D đang mặc rồi cùng H đi sang gian quán bên phải ngồi uống hết một chén nước thì đứng dậy đi ra lấy xe để về, lúc này H vẫn đang cầm gói ma túy Heroine ở trên tay trái, khi vừa đi được vài mét thì bị lực lượng công an xã MC- Ba Vì đến kiểm tra bắt quả tang, trong quá trình bắt giữ H để rơi gói ma túy Heroine gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ ôly trên tay trái xuống đất ngay cạnh vị trí chân H đứng nhưng đã bị lực lượng công an phát hiện thu giữ ngay. H khai nhận đây là gói ma túy Heroine H vừa mua được của D với giá 400.000 đồng, khi vừa đi ra đến cửa quán chưa kịp mang về để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Tang vật thu giữ: 01 gói ma túy; số tiền 400.000đ; 01 xe máy loại OSAKAR màu đỏ đen đã cũ không có biển số xe.

Tại bản kết luận giám định số 7772/KLGD- PC09 ngày 01/09/2020 của Phòng PC09- CATP Hà Nội kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ (loại giấy ô ly vở học sinh) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,038 gam.*

Đối với Nguyễn Hoàng H là người nghiện ma túy, mục đích H mua ma túy để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích gì khác. Quá trình điều tra, H còn khai nhận trước đó đã mua 01 gói ma túy Heroine của D với giá 400.000đ tại tạp hóa “D Ngân” vào khoảng ngày 19/8/2020. Tuy nhiên D không thừa nhận việc đã bán ma

túy hai lần cho H như H đã khai mà chỉ thừa nhận việc đã bán cho H một gói ma túy giá 400.000đ vào tối ngày 25/8/2020, ngoài ra không bán ma túy cho H hay cho ai lần nào khác. Ngoài lời khai của H không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh, do đó không có đủ cơ sở kết luận D bán ma túy cho H vào ngày 19/8/2020 như H khai. Nguyễn Hoàng H không có tiền án, tiền sự gì. Khối lượng ma túy H tàng trữ không đủ để khởi tố về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy nên CQĐT đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Hoàng H về hành vi trên, mức phạt là 1.000.000đ.

Về nguồn gốc 01 gói ma túy Heroine D bán cho H với giá 400.000 đồng vào tối ngày 25/08/2020. D khai là do D mua được của một người đàn ông khoảng hơn 40 tuổi không quen biết ở gần khu vực bến xe Vĩnh Tường- Vĩnh Phúc với giá 200.000 đồng vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 21/08/2020. Mua được ma túy D mang về sử dụng hết một ít bằng hình thức hít vào cơ thể, số còn lại D gói lại và cất vào trong chiếc khăn lau để trên mặt tủ kính ở gian quán bên trái ở quán tạp hóa của vợ chồng D. Đến ngày 25/08/2020 khi H hỏi mua ma túy, D đã bán ma túy cho H để kiếm lời. Cơ quan CSĐT đã tiến hành xác minh người đàn ông đã bán ma túy cho D tại thị trấn VT – VT – VPh, nhưng không rõ con người cụ thể nên không đề cập xử lý đối với người đàn ông đã bán ma túy cho D trong vụ án này.

Đối với 01 xe máy điện loại OSAKAR màu đỏ đen đã cũ không gắn biển số xe tạm giữ của Nguyễn Hoàng H xác định chủ sở hữu hợp pháp là xe của chị Nguyễn Thị B (vợ H). Chị Bình không biết và không có liên quan gì đến hành vi vi phạm của H. Do vậy, Cơ quan CSĐT đã trả lại chiếc xe trên cho chị Nguyễn Thị B.

Tại bản cáo trạng số 104/CT-VKS ngày 30/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 251BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm khoản 1 Điều 51BLHS, điểm h khoản 1 điều 52; điều 38 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 36 đến 42 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong tang vật do Phòng kỹ thuật hình sự (PC09)- Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định; tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 400.000 đồng là tiền sử dụng vào việc phạm tội. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa:

Căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, lời khai nhận tội của các bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn D thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản phạm pháp quả tang, biên bản khám xét, phù hợp lời khai của người làm chứng, biên bản thu giữ tang vật CQĐT thu giữ, kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, như vậy HĐXX có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 25/8/2020, tại cửa hàng tạp hóa của gia đình ở khu 4, MC, Ba Vì, Hà Nội, Nguyễn Văn D đã có hành vi bán trái phép 0,038 gam Heroine cho Nguyễn Hoàng H thì bị Công an xã MC bắt quả tang. Do vậy HĐXX đã có đầy đủ căn cứ kết luận hành vi bị cáo Nguyễn Văn D thực hiện đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội, ma túy là nguyên nhân gây ra căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS, là mầm mống gây ra các loại tội phạm khác. Trong khi Nhà nước và xã hội đang tích cực tuyên truyền, vận động cho mọi người hiểu về tác hại của ma túy và tránh xa các tệ nạn ma túy thì bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức, biết về tác hại của ma túy nhưng vẫn bất chấp, coi thường pháp luật, vẫn mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời. Về nhân thân: Ngày 14/12/2007 Tòa án nhân dân quận Đống Đa, TP Hà Nội xử phạt bị cáo 07 năm 06 tháng tù giam về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Về tình tiết tăng nặng, bị cáo đã có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy thuộc trường hợp tái phạm quy định điểm h khoản 1 điều 52 BLHS. Vì vậy cần xử phạt Nguyễn Văn D một mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội

một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên khi lượng hình HĐXX thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về vật chứng :

- 01 (một) phong bì niêm phong tang vật do Phòng kỹ thuật hình sự (PC09)- Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 400.000 đồng thu giữ là tiền dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 điều Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 BLHS; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn D **36 (Ba mươi sáu)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 26/8/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong tang vật do Phòng kỹ thuật hình sự (PC09)- Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Ba Vì và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì ngày 22/12/2020).

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng). *(Theo giấy nộp tiền lập ngày 22/12/2020 của Công an huyện Ba Vì chuyển tiền vào tài khoản số 3949.0.1052741 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì)*

4. Án phí: Áp dụng điều 135, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, điều 333 BLTTHS

Bị cáo Nguyễn Văn D được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo luật định.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân TP Hà Nội;
- VKS ND huyện Ba Vì;
- Công an huyện Ba Vì;
- THADS huyện Ba Vì;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Đoan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

